

## RỦI RO TRONG XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU

### **4.1. Khái quát chung về rủi ro trong xây dựng TH**

4.1.1. Khái niệm và phân loại rủi ro, tổn thất

4.1.2. Nhận dạng rủi ro và các nguyên nhân của rủi ro trong xây dựng thương hiệu

### **4.2. Dự báo rủi ro trong xây dựng thương hiệu**

4.2.1. Căn cứ dự báo rủi ro trong xây dựng thương hiệu

4.2.2. Các phương pháp dự báo rủi ro trong xây dựng TH

4.2.3. Phân tích tổn thất dự báo và biện pháp hạn chế tổn thất

### **4.3. Các biện pháp kiểm soát rủi ro trong xây dựng TH**

4.3.1. Quy trình và biện pháp chủ yếu kiểm soát rủi ro

4.3.2. Xây dựng danh mục và hồ sơ quản lý thương hiệu

4.3.3. Kiểm soát các tình huống xâm phạm thương hiệu

## 4.1.1 Khái niệm và phân loại rủi ro, tổn thất

- **Một số quan điểm về rủi ro thương hiệu**
  - Là bất kỳ một yếu tố nào không chắc chắn của nhà quản trị TH trong quá trình xây dựng và phát triển TH.
  - Là những rủi ro có thể xảy đến trong quá trình xây dựng và phát triển thương hiệu.
  - Là tổn thất, thiệt hại về giá trị do sự thay đổi trong quan niệm của khách hàng về công ty.
- **Phân loại rủi ro**
  - Theo đối tượng chịu rủi ro (Rủi ro tài sản, nhân lực...)
  - Theo nguyên nhân rủi ro (khách quan, chủ quan, trực tiếp, gián tiếp)
  - Theo quá trình (Rủi ro trong thiết kế, rủi ro truyền thông...)
  - Theo mức độ ảnh hưởng (Rủi ro toàn bộ, rủi ro một phần)
  - Theo tính chất phức tạp

## 4.1.1 Khái niệm và phân loại rủi ro, tổn thất

- **Khái niệm tổn thất**
  - *Tổn thất là những thiệt hại, mất mát về tài sản; cơ hội mất hưởng; về con người, tinh thần, sức khỏe và sự nghiệp của họ do những nguyên nhân từ các rủi ro gây ra.*
- **Phân loại tổn thất**
  - Theo mức độ tổn thất (Toàn bộ, bộ phận)
  - Theo tính chất của tổn thất (Chung, riêng)
  - Theo đối tượng chịu thiệt hại (Hữu hình, vô hình)

## 4.1.2 Nhận dạng rủi ro và các nguyên nhân gây rủi ro trong xây dựng thương hiệu

- **Phương pháp nhận dạng rủi ro**
  - Phân tích các báo cáo tài chính
  - Phương pháp nhận dạng rủi ro theo nhóm tác nghiệp
- **Nhận dạng rủi ro thương hiệu**
  - RRTH từ môi trường vĩ mô: RR pháp lý (Thay đổi pháp luật, tập quán...), RR cạnh tranh (Thay đổi thị hiếu, sản phẩm mới...), RR thông tin (Sai lệch, thiếu thông tin...)
  - RR trong quá trình xây dựng TH: RR trong thiết kế, RR trong bảo vệ, RR trong truyền thông, RR trong mở rộng, làm mới ...
- **Các nguyên nhân gây rủi ro trong xây dựng TH**
  - Chủ quan (Nhận thức, Từ vấn đề tra cứu, Từ quá trình thiết kế và triển khai HTNDTH, Từ biến động nhân sự, Từ hoạt động truyền thông thương hiệu của doanh nghiệp...).
  - Khách quan (Xâm phạm TH, Biến động thị trường, Đối thủ cạnh tranh mới, Xu hướng tiêu dùng ...)

## 4.2.1 Căn cứ dự báo rủi ro trong xây dựng thương hiệu

- **Căn cứ dự báo rủi ro**
  - Dựa vào các số liệu thống kê trong quá khứ
  - Dựa vào các báo cáo phân tích môi trường ngành
  - Dựa vào kết quả nghiên cứu đối thủ cạnh tranh
  - Dựa vào số liệu thống kê về tình hình kinh tế chính trị xã hội
- **Các phương pháp dự báo rủi ro**
  - Phương pháp thống kê kinh nghiệm
  - Phương pháp xác suất thống kê
  - Phương pháp phân tích, cảm quan
  - Phương pháp chuyên gia

## 4.2.3 Phân tích tổn thất dự báo và biện pháp hạn chế tổn thất

- **Phân tích tổn thất**
  - Phân tích tổn thất là hoạt động cần thiết và quan trọng, cho phép nhà QTTH nhận biết được về các rủi ro trong xây dựng thương hiệu và từ đó có thể kiểm soát được chúng.
  - Phân tích tổn thất được tiến hành dựa trên các số liệu trong quá khứ (thực tế đã tổn thất) mà DN đã trải nghiệm hoặc những nguồn thông tin bên ngoài DN về những trường hợp tương tự trong toàn bộ các khâu của quá trình QTTH
- **Các biện pháp hạn chế tổn thất**
  - Lập bảng liệt kê cảnh báo rủi ro, tổn thất có thể xảy ra với TH
  - Giám sát quá trình thực hiện nhằm giảm thiểu những rủi ro có thể gây ra tổn thất
  - Đưa ra các cảnh báo, đề xuất, kiến nghị để phòng ngừa rủi ro, hạn chế tổn thất

## 4.3.1 Quy trình và biện pháp chủ yếu kiểm soát rủi ro



## 4.3.2 Xây dựng danh mục và hồ sơ quản lý TH

- Xác lập danh mục nhãn hiệu
- Danh mục các sáng chế, giải pháp hữu ích
- Danh mục kiểu dáng công nghiệp
- Các bí mật thương mại



### 4.3.3 Kiểm soát các tình huống xâm phạm TH

- Xây dựng một hệ thống dữ liệu, bao gồm: rà soát, ứng xử, xử lý đối với các tình huống
- Kiểm soát là xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, hình thức xâm phạm, quy mô xâm phạm, đối tượng xâm phạm
  - Quy trình xử lý

B1: Tập hợp chứng cứ chứng minh tính hợp pháp

B2: Tập hợp chứng cứ chứng minh hành vi vi phạm

B3: Ra cảnh báo, thương lượng, đàm phán.

B4: Yêu cầu can thiệp của các cơ quan chức năng

B5: Kiện tụng